TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÙ LAO DUNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST.
Ngày: 24 - 6 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liên Lâm Anh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Thuấn.

Nghề nghiệp: Công chức.

Nơi công tác: Hội cựu chiến binh huyện Cù Lao Dung.

2. Bà Trần Lệ Hằng.

Nghề nghiệp: Công chức.

Nơi công tác: Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam huyện Cù Lao Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lâm Kiều Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Thái Thành Ph (tên gọi khác: Thái Hoàng Ph), sinh năm: 1978 tại huyện T, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao đài; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn Th (sống) và bà Thái Thị N (sống); anh chị em ruột: có 05 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1984; có vợ là Trương Thị M, sinh năm: 1976; tiền án: không có; tiền sự: 01 (Vào ngày 28/01/2019 bị Công an xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/4/2019 đến khi kết thúc phiên tòa xét xử sơ thẩm "có mặt".

* *Bị hại:* Anh Trần Văn Th, sinh năm: 1978; cư trú tại: ấp Đ, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng "vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 24/01/2019 Thái Thành Ph từ nhà ở ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh đi đến ấp Tăng Long, xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng để thăm vợ là Trương Thị M, nhưng không gặp vợ. Đến khoảng 00 giờ, ngày 25/01/2019 Ph nảy sinh ý định tìm tài sản để trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Ph đi bộ từ ấp Tăng Long theo hướng lộ đal đi đến khu vực ấp Đền Thờ, xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, Ph phát hiện anh Trần Văn Th từ chòi tôm đi cầu qua lộ nhựa, đợi cho anh Th đi qua lộ nhựa, Ph đi qua chòi tôm của anh Th tìm tài sản để trộm. Ph đi vào chòi tôm phát hiện trên bàn gỗ có cái giỏ bằng vải màu đen dùng để dựng đồ, Ph mở giỏ ra thấy bên trong có cái ví (cái bóp), trong ví có 400.000 đồng, Ph lấy hết số tiền này và bỏ cái ví trở vào giỏ, rồi tiếp tục lấy điện thoại di động nhãn hiện Apple, loại Iphone, mode A1586, màu đen xám, số IMEI 356984062214411 đang để trên bàn sạc pin gần cái giỏ. Sau khi lấy điện thoại xong thì Ph nghe có tiếng người đi qua chòi tôm, sợ bị phát hiện nên Ph chạy ra phía sau chòi tôm thì nghe tiếng người kêu đứng lại, Ph liền ném số tiền vừa trộm được vào chòi để mô tơ, sau đó Ph quay lại chòi tôm và thừa nhận toàn bộ hành vi trộm tiền và điện thoại với anh Th, nên anh Th đi trình báo sự việc với Công an xã A, huyện C.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 01/2019/KL.HĐĐG, ngày 31/01/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cù Lao Dung kết luận: 01 cái điện thoại di động nhãn hiện Apple, loại Iphone, mode A1586, màu đen xám, số IMEI 356984062214411 tại thời điểm bị mất trộm có giá trị 2.333.000 đồng.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu chứng cứ thu được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Thái Thành Ph về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/4/2019 cho đến khi kết thúc phiên tòa xét xử sơ thẩm.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS.CLD, ngày 16 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân

huyện Cù Lao Dung để xét xử Thái Thành Ph về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số: 06/CT-VKS.CLD, ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ sau: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Thái Thành Ph phạm tội "Trộm cắp tài sản", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo Thái Thành Ph từ 06 (*sáu*) tháng đến 09 (*chín*) tháng tù; về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Trần Văn Th đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm của mình, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Ý kiến của bị cáo Thái Thành Ph tại phiên tòa: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cù Lao Dung, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thái Thành Ph thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Do lười lao động mà muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, nên vào ngày 25/01/2019 bị cáo Thái Thành Ph đã có hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Trần Văn Th 01 cái điện thoại di động nhãn hiện

Apple, loại Iphone, mode A1586, màu đen xám, số IMEI 356984062214411 trị giá 2.333.000 đồng và số tiền 400.000 đồng. Vì vậy, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thể hiện là người bình thường đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, nhất là tại khu vực ấp Đền Thờ, xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, nhưng chỉ vì bản tính lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài nhưng không phải lao động chính đáng mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Vì vậy, cáo trạng số: 06/CT-VKS.CLD, ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Vì vậy, căn cứ vào điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng là đúng pháp luật.

[5] Về đề nghị xử phạt bị cáo Thái Thành Ph từ 06 (*sáu*) tháng đến 09 (*chín*) tháng tù của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Xét thấy: Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng vào ngày 08/01/2003 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh đã xét xử bị cáo mức án 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã chấp hành án xong, đã được xóa án tích; vào ngày 28/01/2019 bị cáo bị Công an xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, như vậy bị cáo là người có nhân thân xấu, vì vậy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, đồng thời phòng chống, ngăn ngừa hạn chế đến mức thấp nhất những hành vi vi phạm pháp luật như bị cáo đã gây ra cho toàn xã hội nói chung và tại địa phương nói riêng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Trần Văn Th không yêu cầu bị cáo Thái Thành Ph bồi thường gì về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng tiền. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Biện pháp tư pháp: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung thu giữ vật chứng của vụ án gồm: 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiện Apple, loại Iphone, mode A1586, màu đen xám, số IMEI 356984062214411 và số tiền 400.000 đồng. Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã hoàn trả lại toàn bộ vật chứng này cho bị hại Trần Văn Th, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thái Thành Ph (tên gọi khác: Thái Hoàng Ph) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Thái Thành Ph (tên gọi khác: Thái Hoàng Ph) 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Trần Văn Th không yêu cầu bị cáo Thái Thành Ph (tên gọi khác: Thái Hoàng Ph) bồi thường gì về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Biện pháp tư pháp: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã hoàn trả lại toàn bộ vật chứng của vụ án cho bị hại Trần Văn Th (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 04/4/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung và bị hại Trần Văn Th), nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Thái Thành Ph (tên gọi khác: Thái Hoàng Ph) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)*.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- Chi cục THADS huyện Cù Lao Dung;
- Cơ quan CSĐT Công an h. Cù Lao Dung;
- Cơ quan THAHS huyện Cù Lao Dung;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Liên Lâm Anh Thảo